BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7
CỤC CHÍNH TRỊ
Số: 4070/HD-CCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2019

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
ĐẾN Số: 6390
Ngày 04-11-2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

HƯỚNG DẪN
Thực hiện Chỉ thị của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về tổ chức đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Quân khu tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Căn cứ Chỉ thị số 747-CT/QUTW ngày 23/7/2019 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Hướng dẫn số 2008/HD-CT ngày 26/10/2019 của Tổng cục Chính trị thực hiện Chỉ thị của Thường vụ Quân ủy Trung ương (QUTW) về tổ chức đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Quân đội, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chỉ thị số 2692-CT/ĐU ngày 26/8/2019 của Thường vụ Đảng ủy Quân khu (ĐUQK) về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Quân khu và Kế hoạch số 2832-KH/ĐU ngày 11/10/2019 của Thường vụ ĐUQK về phân công chỉ đạo tổ chức đại hội đảng cấp cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở và chuẩn bị tiến hành đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025; Cục Chính trị hướng dẫn thực hiện như sau:

Phần I
MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hướng dẫn một số nội dung nhằm quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ Chính trị; Kết luận của Ban Bí thư và Chỉ thị, Kế hoạch của Thường vụ QUTW, Thường vụ ĐUQK về đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp đề cao trách nhiệm, nghiên cứu nắm vững phương pháp, cách thức tiến hành đại hội. Trên cơ sở đó, cụ thể hóa phù hợp với từng loại hình tổ chức đảng; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị tổ chức đại hội bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, đúng quy trình, thủ tục, nguyên tắc.

Phần II
NỘI DUNG

I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Đại hội từ cấp chi bộ cơ sở đến Đảng bộ Quân khu thực hiện 04 nội dung, gồm:

+ Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

+ Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ qua và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới.

+ Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ mới.

+ Bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Đại hội chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận và chi bộ, đảng bộ bộ phận thuộc đảng bộ cơ sở (khi đảng bộ đó tiến hành đại hội đảng viên) không thực hiện nội

dung bầu đại biểu đi dự đại hội cấp trên và thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

II. CHUẨN BỊ VÀ THẢO LUẬN VĂN KIỆN ĐẠI HỘI

1. Chuẩn bị văn kiện đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm 4 loại chủ yếu: Báo cáo chính trị; báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ; dự thảo nghị quyết, dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội (*Ở đại hội đại biểu có thêm báo cáo chính trị tóm tắt để trình bày trước đại hội*).

- Báo cáo chính trị phải đánh giá khách quan, trung thực, bám sát tình hình thực tế; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị và xây dựng đảng bộ, chi bộ; chỉ rõ nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm. Xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo nhiệm kỳ tới; trong đó cần xác định các khâu đột phá thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, khắc phục khâu yếu, mặt yếu của đảng bộ, chi bộ *(theo Đề cương báo cáo chính trị tại Phụ lục 1)*.

+ Quá trình dự thảo báo cáo chính trị cấp mình, các cấp ủy chỉ đạo cấp ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) trực thuộc, ban chấp hành các tổ chức quần chúng cùng cấp (nếu có) tổ chức hội nghị đóng góp ý kiến; nơi có chi đoàn, chi hội phụ nữ, tổ công đoàn tổ chức hội nghị toàn thể đoàn viên (hội viên) để tham gia đóng góp xây dựng báo cáo chính trị trình đại hội đảng bộ, chi bộ.

+ Trước 30 ngày tổ chức đảng trực thuộc tiến hành đại hội, cấp ủy cấp trên gửi dự thảo báo cáo chính trị để cấp dưới quán triệt và tham gia đóng góp theo quy định.

+ Về chủ đề đại hội và xác định các khâu đột phá trong nhiệm kỳ:

Chủ đề đại hội: Đảng bộ Quân khu xác định chủ đề đại hội (những định hướng lớn, tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của đảng bộ trong nhiệm kỳ tới).

- Các đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trở xuống không xác định chủ đề đại hội, mà thống nhất chung trong báo cáo chính trị với tiêu đề như phụ lục 1.

- Đảng ủy quân sự 9 tỉnh, thành phố thực hiện theo hướng dẫn của các tỉnh ủy, thành ủy).

Các khâu đột phá trong nhiệm kỳ đại hội: Căn cứ vào các khâu đột phá trong dự thảo báo cáo chính trị của cấp ủy cấp trên, kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua và thực tiễn đảng bộ, chi bộ để xác định các khâu đột phá trong nhiệm kỳ tới nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đảng bộ, chi bộ và khắc phục khâu yếu, mặt yếu của cơ quan, đơn vị.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu cao, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, chân thành, cầu thị và xây dựng. Đánh giá đúng kết quả quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp trên, nghị quyết đại hội cấp mình; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong nhiệm

kỳ qua; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu, đổi mới phong cách lãnh đạo; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 87 của Thường vụ QUTW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là bí thư, phó bí thư và ủy viên ban thường vụ cấp ủy; đồng thời, đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả để sửa chữa, khắc phục (*Phụ lục 2*).

+ Quá trình dự thảo báo cáo kiểm điểm, các cấp ủy tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cấp ủy cấp dưới trực tiếp và ban chấp hành các tổ chức quần chúng cùng cấp (nếu có).

+ Đối với các chi bộ không có chi ủy, việc kiểm điểm của bí thư, phó bí thư gắn với nội dung kiểm điểm công tác xây dựng chi bộ trong báo cáo chính trị.

- Trên cơ sở báo cáo chính trị, cấp ủy các cấp dự thảo nghị quyết đại hội *(Phụ lục 3)*. Từ đảng ủy cơ sở trở lên chuẩn bị dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội gồm những chương trình lớn thực hiện trong nhiệm kỳ (trong từng chương trình xác định rõ mục tiêu, thời gian, cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện) để đại hội thảo luận, quyết định và giao cho cấp ủy khóa mới bổ sung, hoàn thiện sau khi có nghị quyết của đại hội đảng bộ cấp trên *(Phụ lục 4)*.

2. Thảo luận văn kiện đại hội

- Việc thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và Báo cáo chính trị của đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu (*Cục Chính trị có hướng dẫn cụ thể sau*).

- Thảo luận dự thảo báo cáo chính trị của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp (của cấp nào do cấp ủy cấp đó hướng dẫn).

- Thảo luận dự thảo các văn kiện cấp mình: Căn cứ báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy, dự thảo nghị quyết, dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội, đại hội nghiên cứu, thảo luận. Ý kiến phát biểu phải ngắn gọn, làm rõ kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm, xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD và xây dựng đảng bộ, chi bộ; những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể và cá nhân. Đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ tới, nhất là những định hướng lớn, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá trong dự thảo nghị quyết đại hội và chương trình hành động; những nội dung cần bổ sung, nhấn mạnh, làm rõ. Sau thảo luận, đoàn chủ tịch kết luận và lấy biểu quyết của đại hội (những vấn đề còn có ý kiến khác nhau phải thảo luận kỹ và biểu quyết từng vấn đề trước khi kết luận, biểu quyết chung).

III. CÔNG TÁC NHÂN SỰ CẤP UỶ VÀ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CẤP TRÊN

1. Công tác nhân sự cấp uỷ

Các cấp ủy quán triệt, thực hiện nghiêm quy định, hướng dẫn của Trung

ương, Chỉ thị số 747 của Thường vụ QUTW, Chỉ thị, kế hoạch của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về công tác nhân sự cấp ủy khóa mới; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, thống nhất trong đảng bộ.

a) Về độ tuổi, cơ cấu cấp ủy và xác nhận trình độ trung cấp lý luận chính trị

- Độ tuổi tham gia cấp ủy

Độ tuổi tham gia cấp ủy khóa mới thực hiện theo Chỉ thị 747 của Thường vụ QUTW và Chỉ thị 2692 của Thường vụ ĐUQK. Trường hợp đặc biệt đối với những đồng chí còn tuổi công tác từ 12 tháng đến dưới 30 tháng tham gia tái cử cấp ủy khóa mới (nhiệm kỳ 5 năm) trong Đảng bộ Quân khu và đảng ủy quân sự cấp tỉnh, cấp huyện, các cấp ủy, chi bộ rà soát kỹ lưỡng để xem xét lựa chọn và phải bảo đảm các điều kiện sau:

+ Thực sự tiêu biểu, có năng lực, sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Đơn vị có nhu cầu sử dụng, chưa bố trí được người thay thế; cán bộ có nguyện vọng tiếp tục công tác.

+ Được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

Đối với độ tuổi của cấp ủy chi bộ (5 năm 2 nhiệm kỳ) các cấp ủy căn cứ vào tình hình thực tiễn, cụ thể của đơn vị mình để xem xét, quyết định tuổi tham gia tái cử chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ cho phù hợp theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên (các đồng chí tham gia tái cử cấp ủy khóa mới phải còn tuổi công tác từ 12 tháng trở lên); tạo điều kiện cho cán bộ trẻ; đối với cán bộ chủ trì phải đủ điều kiện tham gia cấp ủy cấp trên.

- Cơ cấu cấp uỷ

+ Cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp thực hiện theo Chỉ thị 747 của Thường vụ QUTW và Chỉ thị 2692 của Ban Thường vụ ĐUQK.

+ Đối với các Đảng bộ Sư đoàn 302 có số lượng ủy viên ban thường vụ 4 đồng chí, thì cơ cấu ban thường vụ gồm đồng chí chính ủy, sư đoàn trưởng, phó chính ủy và một đồng chí cấp phó cùng cấp.

+ Đối với đảng bộ quân sự 9 tỉnh, thành phố: Đồng chí bí thư tỉnh, thành ủy làm bí thư đảng ủy theo quy định Điều lệ Đảng; nếu số lượng ủy viên ban thường vụ 5 đồng chí thì nên cơ cấu đồng chí chính ủy, chỉ huy trưởng, phó chính ủy và một đồng chí phó chỉ huy trưởng bộ CHQS tỉnh, thành phố tham gia ban thường vụ.

+ Đối với đảng bộ, chi bộ trong công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, trong đó Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở xuống thực hiện như sau:

Các doanh nghiệp đã có quyết định của cấp có thẩm quyền thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn; sau cổ phần hóa, thoái vốn cấp ủy, thực hiện việc chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên về địa phương theo quy định.

Những doanh nghiệp đến kỳ đại hội mà chưa thoái vốn, chưa chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên về địa phương (Công ty Đồng Tân, Minh Thành) vẫn tiến hành tổ chức đại hội theo chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên. Cơ cấu cấp ủy vận dụng

thực hiện theo Quy định số 288-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở xuống; trong đó, nên cơ cấu các đồng chí đảng viên là cán bộ quân đội đại diện quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp làm bí thư, phó bí thư cấp ủy, chi bộ.

- Về trình xác nhận độ lý luận chính trị đối với cán bộ tham gia đảng ủy quân sự cấp huyện. Hiện nay, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và Tổng cục Chính trị thẩm định nhân sự về trình độ trung cấp lý luận chính trị theo đề nghị của các đơn vị. Khi có kết luận của Ban Bí thư và hướng dẫn của Tổng cục Chính trị, CCT sẽ hướng dẫn thực hiện cụ thể sau.

b) Quy trình nhân sự cấp uỷ

- Công tác nhân sự cấp ủy trước đại hội

+ Công tác sắp xếp, kiện toàn cán bộ

Cấp ủy các cấp tiến hành rà soát quy hoạch, sắp xếp, kiện toàn cán bộ chỉ huy, quản lý. Quá trình thực hiện phải quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; Kết luận số 55-KL/TW ngày 15/8/2019 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 747-CT/QUTW ngày 23/7/2019 của Thường vụ QUTW và Chỉ thị số 2692-CT/ĐU ngày 26/8/2019 của Thường vụ ĐUQK; trong đó lưu ý:

Kiên quyết không đề xuất, quyết định những nhân sự không đảm bảo tiêu chuẩn về độ tuổi, uy tín..., vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mất đoàn kết, "cục bộ", "lợi ích nhóm"; thiếu gương mẫu, không sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây thất thoát tiền bạc, tài sản của Nhà nước, Quân đội; phẩm chất, năng lực hạn chế, có biểu hiện "chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau"; thiếu tích cực trong công tác, sợ trách nhiệm, "dĩ hòa vi quý".

Phải tuân thủ các nguyên tắc của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là cán bộ chủ trì lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ làm công tác tham mưu về tổ chức, cán bộ; bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch; đề cao trách nhiệm cá nhân trong thảo luận và quyết định theo đa số. Đối với những việc khó, phức tạp, nhạy cảm hoặc ở những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết thì càng phải giữ vững nguyên tắc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm quy chế, quy định.

Không được luân chuyển, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm; phong tặng, công nhận các danh hiệu của Đảng, Nhà nước đối với đảng viên đang được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật (Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của BCHTW về xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật).

Việc sắp xếp, kiện toàn cán bộ chủ trì các cấp gắn với chuẩn bị nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ mới cơ bản xong trong quý 4/2019 (trường hợp đặc biệt, chưa kịp sắp

xếp, kiện toàn trong quý 4/2019 do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định).

+ Quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới

Các cấp ủy căn cứ quy trình nhân sự quy định tại Phụ lục 3 (*ban hành kèm theo Chỉ thị 2692 của Thường vụ ĐUQK*) để cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ, chi bộ. Quá trình thực hiện cần chú ý một số nội dung sau:

· Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử trước; sau khi xác định được số lượng nhân sự tái cử, mới tiếp tục thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy.

Những nơi không có ban thường vụ thì bí thư trao đổi thống nhất với phó bí thư và cán bộ chủ trì (thay cho bước hội nghị ban thường vụ).

Khi giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ở hội nghị cán bộ chủ chốt và hội nghị cấp ủy lần 1 không công bố kết quả kiểm phiếu tại hội nghị.

Sau khi hoàn thành quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới, tiểu ban nhân sự (cơ quan chính trị) hoàn thiện hồ sơ (quy định tại điểm 2, Phụ lục 3, Chỉ thị 2692 của Thường vụ ĐUQK) để cấp ủy báo cáo cấp ủy cấp trên theo quy định.

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

Phiếu giới thiệu nhân sự (Mẫu 1, Mẫu 2) và biên bản kiểm phiếu của các hội nghị giới thiệu nhân sự được sử dụng để báo cáo cấp ủy cấp trên và lưu trữ tại đơn vị theo chế độ tài liệu mật.

Cấp chi bộ thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự (cả tái cử và tham gia lần đầu) theo 02 bước:

Bước 1: Tổ chức hội nghị chi ủy (nơi không có chi ủy thì bí thư trao đổi thống nhất với phó bí thư).

Bước 2: Tổ chức hội nghị chi bộ.

- Công tác nhân sự cấp ủy trong đại hội.

Công tác nhân sự cấp ủy trong đại hội thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng; chú ý một số điểm sau:

+ Ứng cử, đề cử nhân sự bầu cấp ủy

Đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội *(sau đây gọi chung là đoàn chủ tịch)* báo cáo với đại hội về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp uỷ khoá mới do cấp uỷ triệu tập đại hội chuẩn bị; hướng dẫn đại hội thảo luận các nội dung trên; biểu quyết số lượng cấp ủy viên khoá mới (theo chỉ đạo và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về khung số lượng cấp ủy viên ở mỗi đảng bộ).

Đoàn chủ tịch đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị

để bầu vào cấp ủy khóa mới *(là danh sách đề cử chính thức với đại hội).*

Đoàn chủ tịch hướng dẫn các đoàn (tổ) đại biểu (đảng viên) tổ chức việc ứng cử, đề cử; việc ứng cử, đề cử tại đoàn (tổ) không biểu quyết, chỉ tập hợp danh sách ứng cử, đề cử, báo cáo bằng văn bản với đoàn chủ tịch. Đoàn chủ tịch tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử từ các đoàn (tổ) để báo cáo đại hội.

Khi cần, đại biểu (đảng viên ở đại hội đảng viên) có thể chất vấn về những người được đề cử, những người tự ứng cử bằng cách gửi thư cho đoàn chủ tịch (không chất vấn trực tiếp tại đại hội); đoàn chủ tịch có trách nhiệm trả lời người chất vấn trước khi tiến hành bầu cử.

+ Lập danh sách bầu cử

Đoàn chủ tịch lập danh sách bầu cử gồm: Danh sách do cấp ủy triệu tập đại hội đề cử, do đại biểu (đảng viên) đề cử và những người tự ứng cử. Nghiên cứu, đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử cấp ủy:

Nếu danh sách bầu cử có số dư ít hơn hoặc bằng 30% so với số lượng cần bầu thì đoàn chủ tịch lấy biểu quyết của đại hội thông qua danh sách bầu cử cấp ủy nhiệm kỳ mới.

Nếu danh sách bầu cử có số dư nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu thì xin ý kiến đại hội về những người được đại biểu (đảng viên) đề cử và những người tự ứng cử. Căn cứ kết quả xin ý kiến, lựa chọn theo số phiếu đồng ý từ cao xuống thấp để lập danh sách bầu cử có số dư tối đa không quá 30% so với số lượng cần bầu. Trường hợp cuối danh sách có nhiều người có số phiếu tín nhiệm quá bán bằng nhau nhưng số dư quá 30% thì đại hội xem xét, quyết định, lựa chọn theo cơ cấu, tuổi đảng hoặc có thể để số dư cao hơn 30% so với số lượng cần bầu.

- Bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra

+ Bầu cử cấp ủy:

Đoàn chủ tịch quán triệt nguyên tắc, thủ tục bầu cử; giới thiệu danh sách ban (tổ) kiểm phiếu gồm một trưởng ban (tổ trưởng) và thành viên ban (tổ) kiểm phiếu. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ban (tổ) kiểm phiếu.

Đại hội tiến hành bầu cử cấp ủy khóa mới (đại hội các cấp được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật để phục vụ kiểm phiếu bầu cử cấp ủy bằng máy vi tính).

Bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng cấp ủy viên khoá mới, có bầu tiếp cho đủ số lượng hoặc không bầu tiếp do đại hội xem xét, quyết định.

Đại hội chi bộ trực tiếp bầu chi ủy, sau đó bầu bí thư, phó bí thư trong số chi ủy viên; nơi không bầu chi ủy (có dưới 9 đảng viên chính thức) thì đại hội bầu bí thư, nếu cần thì bầu một phó bí thư chi bộ.

+ Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư:

Sau khi đại hội bầu đảng ủy khóa mới, đảng ủy khoá mới tiến hành bầu

ban thường vụ, bầu bí thư, phó bí thư. Trình tự tiến hành như sau:

Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư khoá trước tái cử hoặc đồng chí được cấp ủy cấp trên chỉ định (nếu bí thư, phó bí thư khoá trước không tái cử) làm triệu tập viên phiên họp đầu tiên của đảng ủy, khai mạc và chủ trì phiên họp bầu chủ tịch để điều hành hội nghị. Hội nghị nghiên cứu danh sách nhân sự ban thường vụ, bí thư, phó bí thư do cấp uỷ triệu tập đại hội giới thiệu; biểu quyết số lượng ban thường vụ và tiến hành đề cử, ứng cử, bầu cử ban thường vụ, bầu bí thư, phó bí thư theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

Trường hợp đề cử, ứng cử bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thống nhất với phương án chuẩn bị nhân sự của cấp ủy triệu tập đại hội, cấp ủy cấp trên không có chỉ đạo gì khác thì đảng ủy khoá mới tiến hành bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư ngay trong tiến trình đại hội. Nếu kết quả đề cử, ứng cử ban thường vụ, bí thư, phó bí thư khác với phương án chuẩn bị nhân sự của cấp ủy triệu tập đại hội thì đảng ủy khoá mới phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

Sau bầu cử ban thường vụ, tiến hành bầu bí thư, phó bí thư trong số ủy viên ban thường vụ vừa trúng cử; nơi không có ban thường vụ thì bầu bí thư, phó bí thư trong số cấp ủy viên (bầu bí thư trước, bầu phó bí thư sau).

+ Bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra:

Việc bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp tiến hành trong phiên họp đầu tiên của cấp ủy (sau khi bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư) theo Quy chế Bầu cử trong Đảng, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra ĐUQK và cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Công tác nhân sự cấp ủy sau đại hội

+ Trường hợp chưa bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong tiến trình đại hội thì sau khi có ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, cấp ủy khoá mới tiến hành bầu các chức danh theo quy định.

+ Cấp ủy khóa mới báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy; ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra. Đồng chí bí thư cấp ủy, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra được ký các văn bản với chức danh bí thư, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra ngay sau khi được bầu; các đồng chí phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra được ký tên với chức danh tương ứng sau khi có quyết định chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền.

+ Cấp ủy các cấp thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho cấp ủy viên gắn với chức trách, nhiệm vụ chỉ huy, quản lý được giao.

c) Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử cấp ủy khóa mới

Các đảng ủy trực thuộc ĐUQK lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tư tưởng, công tác chính sách đối với các đồng chí không đủ tuổi tái cử cấp ủy khóa mới theo Chỉ thị 747 của Thường vụ QUTW và Chỉ thị 2692 của Thường vụ ĐUQK, theo hướng:

- Đối với các đồng chí tham gia cấp ủy địa phương không đủ tuổi tái cử nhưng còn từ 24 đến dưới 30 tháng hết tuổi phục vụ tại ngũ, các đơn vị bố trí, sắp xếp để cán bộ công tác đến hết tuổi phục vụ tại ngũ thì nghỉ hưu (trừ những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm); những đồng chí còn đủ thời gian công tác từ 12 tháng đến dưới 24 tháng thì đơn vị bố trí, sắp xếp cho phù hợp, trường hợp không sắp xếp được hoặc cán bộ có nguyện vọng thì nghỉ công tác, chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu hoặc nghỉ hưu trước tuổi.

- Đối với các đồng chí công tác trong Đảng bộ Quân khu và các đồng chí tham gia đảng ủy quân sự cấp tỉnh, cấp huyện còn tuổi công tác từ 12 tháng đến dưới 30 tháng, không đủ điều kiện tái cử thì đơn vị bố trí, sắp xếp cho phù hợp, trường hợp không sắp xếp được hoặc cán bộ có nguyện vọng thì nghỉ công tác, chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu hoặc nghỉ hưu trước tuổi.

- Những đồng chí còn dưới 12 tháng hết tuổi phục vụ tại ngũ, cơ bản nghỉ chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu hoặc nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

- Những đồng chí được điều động giữ chức vụ thấp hơn hoặc nghỉ công tác chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu, được hưởng nguyên lương, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp điện thoại (nếu có); những đồng chí nghỉ hưu trước tuổi được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ.

2. Công tác nhân sự đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đảng viên tiêu biểu trong đảng bộ, chi bộ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với mục tiêu lý tưởng của Đảng; phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh; có tinh thần tự phê bình và phê bình cao; có khả năng đóng góp ý kiến vào các quyết định của đại hội.

- Căn cứ vào số lượng đại biểu được phân bổ và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cơ quan chính trị cấp trên và nhân sự cấp ủy khóa mới đã dự kiến; ban thường vụ cấp ủy (bí thư, phó bí thư) dự kiến nhân sự bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên báo cáo cấp ủy đương nhiệm quyết định. Đoàn đại biểu nên tập trung vào cấp ủy viên, cán bộ chủ trì đơn vị trực thuộc, cán bộ ở cơ quan trọng yếu, đảng viên tiêu biểu...

- Công tác nhân sự đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên ở đại hội đảng các cấp thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và được tiến hành cùng với công tác nhân sự cấp ủy khóa mới cả trước, trong, sau đại hội.

- Đại hội đảng các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng cụ thể do đại hội quyết định.

IV. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC VÀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Trước đại hội

- Giáo dục truyền thống lịch sử của Đảng qua các kỳ đại hội; bối cảnh, thời điểm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng; thành tựu nổi bật của đất nước trong công cuộc đổi mới. Quán triệt các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo,

hướng dẫn đại hội đảng các cấp của Trung ương, QUTW, TCCT và Quân khu; nội dung chủ yếu trong dự thảo các văn kiện đại hội của Trung ương, cấp trên trực tiếp và cấp mình; công tác chuẩn bị tổ chức đại hội; kinh nghiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các đảng bộ, chi bộ đại hội trước.

- Các đơn vị tổ chức đợt thi đua đột kích chào mừng đại hội đảng bộ cấp mình, gắn với chào mừng kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, nội dung do đơn vị tự xác định. Tổ chức đợt thi đua cao điểm chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu lần thứ X; Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI (có hướng dẫn riêng).

- Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo 35, lực lượng 47 các cấp, thường xuyên thông tin, tích cực, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin giả, sai sự thật, quan điểm, luận điệu sai trái, âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của các thế lực thù địch. Các cơ quan thông tấn báo chí trong quân đội tăng cường tuyên truyền về đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng gắn với tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền cổ động trực quan, xây dựng cảnh quan môi trường, công trình chào mừng đại hội; phối hợp tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tọa đàm, thi tìm hiểu, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống... tổ chức chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật với chuyên đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, Quân đội phục vụ bộ đội và nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

2. Trong quá trình diễn ra đại hội

Kịp thời thông tin diễn biến của đại hội, kết quả sau mỗi ngày làm việc; tình cảm, nguyện vọng của cán bộ, chiến sỹ đối với đại hội; các hoạt động của cơ quan, đơn vị chào mừng đại hội.

3. Sau đại hội

- Thông báo nhanh kết quả đại hội, tổ chức các hoạt động chào mừng thành công của đại hội các cấp, định hướng tư tưởng cán bộ, chiến sỹ; Báo-truyền hình Quân khu đưa tin tuyên truyền về thành công đại hội đảng các cấp.

- Tổ chức sơ kết phong trào thi đua ở các cấp; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

- Cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị, Ban chỉ đạo 35 các cấp, lực lượng 47 chủ động đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn chống phá, xuyên tạc kết quả đại hội của các thế lực thù địch.

V. CÔNG TÁC BẢO VỆ CHÍNH TRỊ NỘI BỘ

1. Cấp ủy các cấp quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Làm tốt công tác giáo dục nâng cao cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng.

2. Thường xuyên nắm và quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện, ngăn chặn,

xử lý những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Chủ động phòng ngừa các thế lực thù địch, phần tử xấu tác động, cài cắm, móc nối vào nội bộ; phát hiện và kiên quyết đấu tranh, vô hiệu hóa những luận điệu, tài liệu có nội dung bịa đặt, vu khống, nói xấu nhằm chia rẽ, hạ uy tín cán bộ, đảng viên; bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

3. Rà soát, thẩm tra, thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự

Công tác rà soát chính trị nội bộ phải được tiến hành chặt chẽ, khách quan, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; không gây xáo trộn, ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ, hoạt động của cơ quan, đơn vị; không để kẻ địch, phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, phá hoại. Việc thẩm tra, thẩm định về tiêu chuẩn chính trị (lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) của nhân sự đề nghị bổ nhiệm cán bộ chủ chốt, nhân sự dự kiến cơ cấu vào cấp ủy khóa mới và đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên đảm bảo đúng quy định của Đảng *(thực hiện theo Phụ lục 6)*.

4. Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát

- Qua rà soát nếu phát hiện cán bộ, đảng viên có vấn đề cần xem xét về chính trị chưa được thẩm tra, kết luận hoặc đã thẩm tra nhưng chưa kết luận phải kịp thời báo cáo cấp ủy có thẩm quyền chỉ đạo việc thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội. Đối với trường hợp có vấn đề cần xem xét về chính trị hiện nay, cần trao đổi với cơ quan bảo vệ an ninh cấp trên trước khi báo cáo cấp ủy có thẩm quyền kết luận.

- Không cơ cấu vào cấp uỷ khoá mới và đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên những cán bộ, đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị "Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng". Đối với cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị quan hệ gia đình theo quy định tại Điều 19, Điều 20, Quy định số 126-QĐ/TW, nếu được bố trí, sử dụng thì phải được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận từng trường hợp cụ thể. Trường hợp cán bộ, đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị thì cấp ủy có thẩm quyền xem xét, điều động, bố trí công tác khác phù hợp và kiện toàn người thay thế trước đại hội.

- Đối với trường hợp phát hiện có dấu hiệu bị các thế lực thù địch, phần tử xấu cài cắm, móc nối, lôi kéo, mua chuộc kịp thời báo cáo Cục Chính trị (qua Phòng Bảo vệ an ninh) để chỉ đạo giải quyết.

- Những trường hợp cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị đã được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận thì không xem xét lại (trừ trường hợp bố trí chức vụ cao hơn hoặc tương đương nhưng làm việc ở cơ quan, đơn vị, vị trí trọng yếu, cơ mật hoặc phát hiện tình tiết mới làm thay đổi nội dung kết luận trước đây).

- Sau rà soát, cơ quan bảo vệ an ninh các cấp chủ trì hoàn thiện, bổ sung hồ sơ chính trị nội bộ và trao đổi với các cơ quan liên quan bổ sung hồ sơ cán bộ, đảng viên theo quy định. Hồ sơ chính trị nội bộ được quản lý theo chế độ tài liệu mật tại cơ quan bảo vệ an ninh; cơ quan cán bộ cùng cấp lưu giữ bản sao kết luận về vấn đề chính trị để phục vụ công tác nhân sự đại hội đảng các cấp và công tác quản lý cán bộ thường xuyên.

5. Công tác bảo vệ bí mật, an toàn

Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo mật thông tin, tài liệu, văn kiện đại hội; kết hợp chặt chẽ xây dựng đơn vị an toàn với địa bàn an toàn, góp phần giữ vững ổn định chính trị từ cơ sở; có kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn tuyệt đối đại hội đảng các cấp; chủ động phòng ngừa không để xảy ra cháy nổ, phá hoại trong quá trình chuẩn bị và diễn ra đại hội.

VI. NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội đảng bộ, chi bộ thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Tổng cục Chính trị và Cục Chính trị Quân khu (*Phụ lục 7*).

VII. THỜI GIAN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội các cấp tiến hành từ dưới lên, diễn ra liên tục trong thời gian ngắn, các cấp ủy cần lãnh đạo thực hiện nghiêm thời gian hoàn thành đại hội theo quy định ở từng cấp như sau:

- Đại hội chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) và đảng bộ bộ phận, thời gian đại hội không quá 01 ngày, hoàn thành trước ngày 31/3/2020.

- Đại hội đảng bộ cơ sở không quá 2 ngày, bắt đầu từ tháng 4, hoàn thành trước ngày 31/5/2020. Các đảng bộ làm trước hoàn thành trong tháng 3/2020.

- Đại hội đại biểu cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 2 ngày, hoàn thành trước ngày 31/7/2020. Các đảng bộ làm trước hoàn thành trước ngày 15/6/2020.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu lần thứ X không quá 3 ngày, hoàn thành trước ngày 31/8/2020.

- Thời gian họp trù bị đại hội đại biểu đảng bộ các cấp không quá 1/2 ngày.

Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2692-CT/ĐU ngày 26/8/2019 của Thường vụ Đảng ủy Quân khu, hướng dẫn của Cục Chính trị; cấp trên trực tiếp cơ sở xây dựng kế hoạch, phân công tổ chức thực hiện cụ thể, vừa làm tốt ở cấp mình, vừa chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ cấp dưới, nơi nào chuẩn bị chưa tốt thì chưa tổ chức đại hội.

Cục Chính trị giúp Thường vụ Đảng ủy Quân khu lập các tổ công tác, kiểm tra việc chuẩn bị đại hội ở các đảng bộ làm trước và một số đảng bộ khác; dự đại hội của các đảng bộ trong Đảng bộ Quân khu và đại hội đảng bộ quân sự 9 tỉnh, thành phố (có kế hoạch riêng).

2. Các đảng bộ Đảng bộ Sư đoàn BB5, Công ty Đông Hải và Đảng bộ quân sự tỉnh Bình Phước được chọn đại hội trước ở các cấp để rút kinh nghiệm chung, Cục Chính trị sẽ có kế hoạch báo cáo Thường vụ Đảng ủy Quân khu chỉ đạo cụ thể. Các đảng bộ trực thuộc còn lại lập kế hoạch chỉ đạo đại hội trước ở mỗi cấp trong đảng bộ mình và báo cáo về Cục Chính trị (qua Phòng Tổ chức).

3. Quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải chấp hành nghiêm các

nguyên tắc, quy định, thủ tục. Sau đại hội, các cấp ủy xây dựng quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo trên các mặt công tác trọng yếu và hoàn chỉnh chương trình công tác toàn khóa, để thực hiện nghị quyết

4. Đảng ủy quân sự 9 tỉnh, thành phố căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tổ chức tỉnh ủy, thành ủy và hướng dẫn này để vận dụng thực hiện bảo đảm đúng nguyên tắc.

5. Trước đại hội, các đảng ủy trực thuộc Đảng bộ Quân khu và đảng ủy quân sự 9 tỉnh, thành phố báo cáo kế hoạch; sau đại hội báo cáo kết quả về Cục Chính trị (qua Phòng Tổ chức) đúng quy định (*Phụ lục 8*) để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Quân khu./.

Nơi nhận:
- TCCT, CTC/TCCT (để báo cáo;
-TVĐUQK (để báo cáo);
- Các cấp ủy đảng trực thuộc;
- ĐUQS 9 tỉnh, thành phố;
- Ban Tổ chức tỉnh ủy, thành ủy;
- Ban Chủ nhiệm/CCT;
- UBKT/ĐUQK, VP ĐUQK;
- Phòng TC, TH, CB, BVAN/CCT;
- Lưu VT, PTC. Hg70.

CHỦ NHIỆM

BTL QUÂN KHU 2 CỤC CHÍNH TRỊ

Thiếu tướng Đỗ Văn Bảnh

M1

ĐẢNG BỘ .....
ĐẢNG ỦY .....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

...., ngày tháng năm 2020

PHIẾU GIỚI THIỆU
Nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư

I. Nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới

1. Đại tá Nguyễn Văn A, Chính ủy Sư đoàn;
2. Đại tá Đoàn Văn B, Sư đoàn trưởng;
3. Thượng tá Trần Văn C, Phó Chính ủy Sư trưởng;
4. ....
5. ....
6. ....
7. ....
8. ....
9. ....
10. ...

.....

II. Nhân sự tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới

1. Đại tá Nguyễn Văn A, Chính ủy Sư đoàn;
2. Đại tá Đoàn Văn B, Sư đoàn trưởng;
3. Thượng tá Trần Văn C, Phó Chính ủy Sư trưởng;
4. ....
5. ....

III. Nhân sự bí thư, phó bí cấp ủy thư khóa mới

Bí thư: Đại tá Nguyễn Văn A, Chính ủy Sư đoàn;

Phó bí thư: Đại tá Đoàn Văn B, Sư đoàn trưởng.

M2

ĐẢNG BỘ .....
ĐẢNG ỦY .....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2020

PHIẾU GIỚI THIỆU
Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư

I. Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy khóa mới

1. Thượng tá Đào Xuân C, Chính ủy Trung đoàn BB1;

2. Trung tá Bùi Văn B, Trung đoàn trưởng Trung đoàn BB2;

3. .....

4. .....

5. .....

6. .....

7. .....

.....

II. Nhân sự tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới

1. .....

2. .....

3. .....

4. .....

5. .....

.....

III. Nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới

Bí thư: .....

Phó bí thư: .....

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2020-2025
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số... /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

ĐẢNG BỘ .....
ĐẢNG ỦY.....
*
Số - BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHOÁ ... TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ LẦN THỨ ... NHIỆM KỲ 2020-2025

Khái quát ý nghĩa, nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ ....

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI IIỘI ĐẢNG BỘ NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Đặc điểm tình hình: Nêu khái quát tình hình thế giới, khu vực, trong nước, quân đội và địa bàn, những thuận lợi, khó khăn của đảng bộ, đơn vị có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua.

I- ƯU ĐIỂM

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Căn cứ vào mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị xác định trong nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ qua; chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ và đơn vị để đánh giá sâu sắc, toàn diện kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá về nhiệm vụ chính trị.

a) Đối với đảng bộ Quân khu

- Kết quả lãnh đạo quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của QUTW, BQP và Nghị quyết đại hội cấp mình về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng...Đánh giá việc nắm, dự báo tình hình, tham mưu cho QUTW, BQP trong chỉ đạo, xử lý các tình huống; duy trì chế độ SSCĐ; xây dựng, bổ sung các quyết tâm, kế hoạch, phương án tác chiến, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn; phối hợp với các lực lượng giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội..., bảo vệ vững chắc chủ quyền, biên giới, lãnh thổ trên địa bàn quân khu).

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác QP, QSĐP: Xây dựng phòng thủ Quân khu và các KVPT tỉnh, thành phố; xây dựng bộ đội địa phương, DQTV, DBĐV; quy trình tuyển quân; giáo dục quốc phòng, QP-AN; các hoạt động kết hợp kinh tế với quốc phòng; quản lý sử dụng đất quốc phòng, địa hình có giá trị quân sự,

quốc phòng; thực hiện chính sách hậu phương quân đội...).

b) Đối với đảng bộ quân sự địa phương

- Đi sâu đánh giá kết quả lãnh đạo quán triệt, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương, đồng thời đề xuất Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương thực hiện chủ trương, biện pháp lãnh đạo quản lý Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân trong địa bàn tỉnh, thành phố (trọng tâm là việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới", xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X); kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp trên, của cấp mình, nghị quyết của Đảng ủy Quân khu, nghị quyết của cấp ủy địa phương về lãnh đạo nhiệm vụ quân sự-quốc phòng hằng năm; đột phá vào công tác quốc phòng địa phương, giáo dục quốc phòng, an ninh, xây dựng cơ quan quân sự cấp xã vững mạnh toàn diện; công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV, các hoạt động kinh tế kết hợp với quốc phòng; quản lý sử dụng đất quốc phòng; thực hiện công tác dân vận, tham gia xây dựng cơ sở chính trị ở địa phương vững mạnh và chính sách hậu phương quân đội.

- Việc nắm, dự báo tình hình và tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương; đồng thời đề xuất Thường vụ Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ) xử lý các tình huống và duy trì chế độ SSCĐ, xây dựng, bổ sung, luyện tập các phương án, kế hoạch chiến đấu; phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn; phối hợp với các lực lượng giữ gìn ANCT, TTATXH; bảo vệ biên giới, vùng biển, vùng trời trên địa bàn; trình độ, khả năng cơ động lực lượng SSCĐ, chiến đấu của LLVT địa phương.

c) Đối với đảng bộ sư đoàn, lữ đoàn, trung đoàn

- Quán triệt nghị quyết của trên về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng...

- Tham mưu, đề xuất cấp ủy cấp trên lãnh đạo nhiệm vụ SSCĐ và thực hiện động viên theo nhiệm vụ được giao (đối với các đơn vị khung thường trực).

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của đơn vị *(nắm tình hình, duy trì chế độ SSCĐ; xây dựng, bổ sung, luyện tập các phương án, kế hoạch chiến đấu; phòng, chống cháy, nổ, cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ biên giới, vùng biển, vùng trời, phối hợp giữ gìn ANCT, TTATXH trên địa bàn);* trình độ, khả năng cơ động lực lượng, khả năng SSCĐ và xử trí các tình huống xảy ra.

Ngoài các nội dung trên cần đánh giá việc phối hợp với cấp uỷ, chính quyền, LLVT trên địa bàn đóng quân để xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực phản động.

d) Đối với đảng bộ cơ quan

- Lãnh đạo quán triệt và chấp hành các quan điểm, đường lối chính trị, quân sự, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các nội dung công tác theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan bảo đảm đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Lãnh đạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực, đổi mới phong cách, phương pháp công tác cho cán bộ, đảng viên; công tác cải cách hành chính quân sự...

đ) Đối với đảng bộ các nhà trường

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, đổi mới nâng cao chất lượng dạy - học và nghiên cứu khoa học, tiếp tục hoàn thiện nội dung, giáo trình, chương trình, quy trình đào tạo; xây dựng tiềm lực vật chất, khoa học kỹ thuật của nhà trường; xây dựng nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực; xây dựng chuẩn đội ngũ cán bộ, giáo viên; công tác quản lý, rèn luyện học viên, phòng chống tiêu cực trong dạy - học...

e) Đối với đảng bộ các đơn vị sản xuất làm kinh tế và đoàn KT - QP

Lãnh đạo đơn vị quán triệt và thực hiện quan điểm kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân đội và Quân khu; đầu tư, trang thiết bị công nghệ; huy động sử dụng vốn, sản xuất, kinh doanh phát triển, đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao; thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và đóng góp cho Bộ Quốc phòng, cho Quân khu; bảo đảm đời sống và việc làm cho người lao động, góp phần cùng các doanh nghiệp Nhà nước giữ vị trí chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, nâng cao tiềm lực quốc phòng của Quân khu. Thực hiện chủ trương sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

f) Đối với đảng bộ các bệnh viện

Lãnh đạo việc khám, chữa bệnh (thu dung, cấp cứu và điều trị) điều dưỡng chăm sóc bảo vệ sức khỏe của bộ đội và nhân dân; thực hiện quan điểm kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật và hợp tác không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức, y đức, quan điểm, trách nhiệm của người thầy thuốc quân đội đối với bệnh nhân; tự chủ về tài chính...

h) Đối với đảng bộ quản lý cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính

Lãnh đạo thực hiện quan điểm cần kiệm, liêm chính, ý thức tự lực, tự cường, chấp hành nghiêm các chế độ quản lý, bảo quản, sử dụng trang bị kỹ thuật, vật tư, tài chính; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện cửa quyền, tham nhũng, hối lộ, lãng phí, làm thất thoát tài sản của Nhà nước, Quân đội và đơn vị.

2. Lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện

- Kết quả xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị (công tác chính trị, tư tưởng; bảo vệ an ninh, dân vận, chính sách; xây dựng các tổ chức quần chúng và

HĐQN; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở...).

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các khâu đột phá về xây dựng cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân khu lần thứ IX (*Nâng cao chất lượng công tác quốc phòng địa phương; huấn luyện chiến đấu, xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật và cải cách hành chính quân sự; xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp và chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ.*).

- Lãnh đạo công tác hậu cần, tài chính, kế hoạch đầu tư và sản xuất làm kinh tế; phối hợp quản lý đất quốc phòng; đảm bảo hậu cần cho nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất và SSCĐ; chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sỹ; củng cố, xây dựng doanh trại…

- Lãnh đạo công tác kỹ thuật: Công tác đảm bảo vũ khí, trang bị, kỹ thuật cho nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ; công tác cải tiến, sửa chữa vũ khí, trang bị kỹ thuật, an toàn kho trạm và an toàn trong tham gia giao thông...

- Kết quả lãnh đạo các mặt công tác thanh tra, pháp chế, khoa học quân sự, đối ngoại và đối ngoại về quân sự.

- Kết quả lãnh đạo các mặt công tác khác ...

3. Công tác xây dựng đảng bộ

- Kết quả quán triệt, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, cụ thể hoá lãnh đạo thực hiện ở cấp mình; chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu; xây dựng cấp ủy gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên và phát triển đảng.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khóa XII và Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 87 của Thường vụ QUTW; thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ;

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

- Đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo.

Lưu ý: Trong đánh giá các nội dung trên phải so sánh với chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ đề ra, làm rõ những nội dung, chỉ tiêu nào đã đạt, chưa đạt; những giải pháp có tính đột phá, sáng tạo, đạt hiệu quả cao trong tổ chức thực hiện.

II- KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ

Chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD và xây dựng đảng bộ.

III- NGUYÊN NHÂN ƯU, KHUYẾT ĐIỂM

+ Nguyên nhân ưu điểm.

+ Nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế (*nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế*).

*** Đánh giá chung**

Nêu khái quát, khẳng định những kết quả nổi bật đạt được trong nhiệm kỳ qua và những yếu kém cần tập trung khắc phục trong nhiệm kỳ tới. Kết luận về chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Rút ra một số bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, các mặt công tác của đảng bộ...

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PIIÁP LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2020 - 2025

*** Đặc điểm tình hình**

Dự báo khái quát tình hình thế giới, khu vực, trong nước, quân khu và tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị có tác động trực tiếp đến quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng đơn vị (cơ quan); xây dựng đảng bộ trong nhiệm kỳ tới (trên cơ sở dự báo trong báo cáo chính trị của Đảng ủy Quân khu, đánh giá sự tác động sát với địa bàn hoạt động và chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, đơn vị).

I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Phương hướng mục tiêu chung

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện trong nhiệm kỳ

Bám sát sự chỉ đạo của cấp trên, căn cứ vào tình hình thực tiễn của đảng bộ, đơn vị để xác định phương hướng chung và một số chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu trên các mặt công tác trong nhiệm kỳ bảo đảm tính khoa học, khả thi (cả định lượng và định tính).

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ, cơ quan, đơn vị (như Điểm 1, Mục I, Phần thứ nhất).

2. Lãnh đạo xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện

Xác định nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị; lãnh đạo các mặt công tác quân sự; công tác hậu cần, tài chính; công tác kỹ thuật; công tác thanh tra, pháp chế, đối ngoại quân sự; lãnh đạo các mặt công tác khác... (tương tự như Khoản 2, Mục I, Phần thứ nhất).

3. Công tác xây dựng đảng bộ

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ (tương tự như Khoản 3, Mục I, Phần thứ nhất).

** Về xác định các khâu đột phá:* Căn cứ dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ Quân khu lần thứ X; chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của đảng bộ, đơn

vị để xác định các khâu đột phá nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đảng bộ và khắc phục khâu yếu, mặt yếu của cơ quan, đơn vị. Nội dung này, nên kết cấu thành mục riêng để thuận lợi trong tổ chức thực hiện và kiểm điểm đánh giá (chỉ khái quát nội dung đột phá, chỉ tiêu, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện).

** **Lưu ý:** Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ vận dụng như bố cục, nội dung đề cương này để thực hiện, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình đảng bộ, chi bộ.*

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Phụ lục II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA ĐẢNG ỦY CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2020-2025

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

ĐẢNG BỘ .....
ĐẢNG ỦY ...
*
Số -BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO
Kiểm điểm tập thể Đảng ủy, nhiệm kỳ 2015-2020

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (cơ quan) trong nhiệm kỳ qua; tập thể đảng ủy kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I- Ưu điểm

1- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của đảng ủy.

2- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của đơn vị (cơ quan); kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp trên giao hằng năm và trong nhiệm kỳ.

3- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc; đổi mới phong cách lãnh đạo.

4- Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng về đảng.

II- Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).

2- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với

tập thể, cá nhân...

IV- Biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

Cấp ủy đương nhiệm đề xuất biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của nhiệm kỳ 2015 - 2020; trên cơ sở đó cấp ủy khóa mới có kế hoạch khắc phục cụ thể.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III
ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020-2025

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số... /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ ... LẦN THỨ...
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2020

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ... LẦN THỨ...
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Đại hội đại biểu Đảng bộ ... lần thứ ... (nhiệm kỳ 2020-2025) họp từ ngày .../.../2020 đến ngày .../.../2020, sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành đảng bộ khoá ... (nhiệm kỳ 2015-2020) trình,

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ... lần thứ... (nhiệm kỳ 2015-2020); phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp lãnh đạo nhiệm kỳ 2020-2025 trong Báo cáo chính trị trình Đại hội và các ý kiến thảo luận tại Đại hội mà Đoàn Chủ tịch đã kết luận:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020

Khái quát ngắn gọn kết quả lãnh đạo, ưu điểm nổi bật trên các mặt công tác; những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ qua.

2. Quyết nghị phương hướng, nhiệm vụ công tác lãnh đạo nhiệm kỳ 2020-2025

Tập trung vào phương hướng, mục tiêu chung; một số chỉ tiêu chủ yếu; các chủ trương, giải pháp chính; chương trình hành động và khâu đột phá nhiệm kỳ 2020-2025.

II. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 trình Đại hội. Giao Ban Chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm kỳ tới.

III. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ... (cấp trên trực tiếp).

IV. Thông qua kết quả bầu ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 gồm.... đồng chí; kết quả bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ ... lần thứ ..., gồm... đại biểu chính thức và... đại biểu dự khuyết.

Giao Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Thường vụ Đảng ủy... (cấp trên trực tiếp) theo quy định.

V. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 căn cứ Nghị quyết, chương trình hành động của Đại hội, trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu lần thứ X, bổ sung, hoàn chỉnh chương trình hành động triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ và đơn vị.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Chữ ký)

Họ và tên

Xác nhận chữ ký của đồng chí...

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ (hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(Chữ ký, con dấu)

Họ và tên

Phụ lục IV

ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2020-2025

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

ĐẢNG BỘ .....
ĐẢNG ỦY.....
*
Số - CTr/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 2020

(Dự thảo)

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ... lần thứ...
Nhiệm kỳ 2020-2025

I- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

II- CÁC CHƯƠNG TRÌNH LỚN

Nêu các chương trình lớn thực hiện trong nhiệm kỳ đại hội.

III- NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

TT	Chương trình	Nội dung, giải pháp	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
1					
2					
3					

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

* Lưu ý: Từ cấp Đảng ủy cơ sở trở lên xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết để thông qua đại hội. Đảng bộ bộ phận, chi bộ, kể cả chi bộ cơ sở không chuẩn bị dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết thông qua đại hội. Sau đại hội xây dựng và triển khai thực hiện.

Phụ lục V

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐẠI HỘI

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

1. Nhiệt liệt chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Toàn quân thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

4. "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ", xây dựng tổ chức đảng TSVM, đơn vị VMTD, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

5. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam.

7. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam.

8. Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

9. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

10. Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

11. Đảng là hạnh phúc, là văn minh, là dân chủ, là hòa bình, ấm no!

12. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị Quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam!

13. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh !

14. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

15. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

16. Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Ngoài các khẩu hiệu trên, các đơn vị xác định một số khẩu hiệu chỉ đạo hành động phù hợp theo phạm vi ở mỗi cấp.

* Để chuẩn bị triển khai trưng bày một số hình ảnh tiêu biểu về kết quả lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội nhiệm kỳ 2015-2020 trong quá trình diễn ra Đại hội Đảng bộ quân đội lần thứ XI, đề nghị các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng triển khai bảng ảnh tham gia trưng bày (kích thước bảng ảnh: 1,5m x 2,3m; chân 0,8m; hình ảnh ngang, mỗi ảnh cỡ: 20cm x 30cm, có chú thích cho từng ảnh) thể hiện hoạt động lãnh đạo của đảng bộ, đơn vị mình trong 5 năm qua trên các mặt công tác: Huấn luyện, SSCĐ; CTĐ,CTCT; giúp dân phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn; Hậu cần, Kỹ thuật và hoạt động kinh tế - quốc phòng.

Phụ lục VI

ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT, THẨM TRA, THẨM ĐỊNH TIÊU CHUẨN CHÍNH TRỊ NHÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

1. Đối tượng rà soát

Tiến hành rà soát chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên, tập trung rà soát 100% hai đối tượng sau: Đảng viên là cán bộ trong diện quy hoạch chuẩn bị giới thiệu vào cấp ủy, giữ các chức danh lãnh đạo, chỉ huy, quản lý các cấp trong Quân đội; đảng viên là cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý tiếp tục được giới thiệu tái cử tham gia cấp ủy nhiệm kỳ mới.

2. Nội dung rà soát

Công tác rà soát phải bám sát tiêu chuẩn cấp ủy theo quy định tại Chỉ thị số 747-CT/QUTW ngày 23/7/2019 của Thường vụ QUTW, Chỉ thị số 2692-CT/ĐU ngày 26/8/2019 của Thường vụ ĐUQK; nội dung quy định tại Chương II và Chương III của Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị "Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng" và các văn bản hướng dẫn có liên quan của Trung ương và Tổng cục Chính trị.

3. Phương pháp tiến hành

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

+ Cục Chính trị giúp Thường vụ ĐUQK chỉ đạo rà soát chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Quân khu và đảng ủy quân sự các tỉnh, thành phố; thẩm định đối với nhân sự là cán bộ, đảng viên thuộc diện Thường vụ ĐUQK quản lý.

+ Thường vụ Đảng ủy các cơ quan, đơn vị chỉ đạo rà soát chính trị nội bộ đối với cán bộ, đảng viên thuộc đảng bộ *(kể cả cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý).*

+ Các cấp ủy phân công 01 đồng chí ủy viên ban thường vụ trực tiếp phụ trách, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác rà soát.

- Trách nhiệm của cơ quan chức năng:

+ Cơ quan chính trị các cấp chủ trì chỉ đạo cơ quan bảo vệ an ninh phối hợp với các cơ quan: cán bộ, tổ chức, ủy ban kiểm tra đảng, quân lực giúp cấp ủy, chính ủy, chính trị viên (bí thư), người chỉ huy triển khai thực hiện công tác rà soát.

+ Nơi không có cơ quan *(cán bộ)* chuyên trách công tác bảo vệ an ninh thì thủ trưởng cơ quan chính trị hoặc trợ lý chính trị *(nơi không có cơ quan chính trị)* chịu trách nhiệm rà soát chính trị nội bộ trong cơ quan, đơn vị.

+ Tiến hành rà soát theo 4 bước: (1) Lập danh sách cán bộ, đảng viên trong diện rà soát; (2) Thu thập thông tin, tài liệu có liên quan, nghiên cứu đánh giá phát hiện vấn đề cần xem xét về chính trị của cán bộ, đảng viên; (3) Tổ chức thẩm tra, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị nhân sự, hướng giải quyết, bố trí, sử dụng; (4) Báo cáo kết quả rà soát, lưu trữ hồ sơ (trong đó chú ý lập danh sách nhân sự đã được kết luận; các trường hợp chưa được kết luận, lý do).

4. Nội dung, thời gian báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

Tổng hợp báo cáo kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện; tổng số đã rà soát (tỷ lệ %); số chưa rà soát (tỷ lệ %, lý do); những trường hợp có vấn đề về chính trị đã được thẩm tra, kết luận, hướng giải quyết, xử lý; những trường hợp phát hiện có vấn đề cần xem xét về chính trị qua rà soát *(trích yếu cá nhân; vấn đề cần xem xét; kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận, hướng giải quyết, xử lý...)*. Kết quả gửi về Cục Chính trị (qua Phòng Bảo vệ an ninh) trước ngày 10/12/2019.

- Phòng Bảo vệ an ninh Quân khu:

Chủ trì phối hợp với các phòng: Cán bộ, Tổ chức, Quân lực và Cơ quan UBKTQUTW giúp Thủ trưởng CCT và Thường vụ ĐUQK thẩm định đối với nhân sự thuộc diện Thường vụ ĐUQK quản lý; theo dõi nắm kết quả rà soát chính trị nội bộ các cơ quan, đơn vị trong toàn LLVT Quân khu và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Phụ lục VII

MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số ... ngày .../11/2019 của CCT/QK)

I. NHỆM VỤ CỦA CẤP ỦY VÀ CÁC CƠ QUAN LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

1. Cấp uỷ triệu tập đại hội

- Chuẩn bị văn kiện của đại hội, gồm: Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy, dự thảo nghị quyết đại hội, dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội; báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận của đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc vào các văn kiện của Trung ương.

- Chuẩn bị các vấn đề về nhân sự đại biểu; đề án nhân sự cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra và kế hoạch tổ chức đại hội.

- Tiếp nhận hồ sơ ứng cử vào cấp uỷ của đảng viên chính thức không phải là đại biểu chính thức của đại hội (gửi đến cấp uỷ trước khi đại hội chính thức khai mạc chậm nhất là 15 ngày làm việc) để chỉ đạo thẩm tra và chuyển đoàn chủ tịch báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

- Thông báo số lượng đại biểu và phân bổ đại biểu cho các tổ chức đảng trực thuộc. Chỉ đạo việc bầu cử đại biểu bảo đảm đúng nguyên tắc, thủ tục quy định. Quyết định và thông báo thời gian khai mạc đại hội trước 30 ngày làm việc (đối với đảng bộ cơ sở trở lên).

- Cung cấp tài liệu cho ban thẩm tra tư cách đại biểu về tình hình, kết quả bầu cử đại biểu và những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu.

- Cung cấp tài liệu cho đoàn chủ tịch đại hội để trả lời các vấn đề do đảng viên, đại biểu đại hội yêu cầu liên quan đến các ứng cử viên.

- Chuẩn bị tài liệu cho cấp uỷ khoá mới để bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới trong phiên họp lần thứ nhất.

- Chuẩn bị quy chế và chương trình làm việc của đại hội:

+ Đại hội các cấp (đại hội đại biểu và đại hội đảng viên) đều phải có quy chế làm việc, quy định thành phần, số lượng, nhiệm vụ của đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban (tổ) kiểm phiếu, đại biểu (đảng viên) và đoàn đại biểu; chế độ thông tin, phát biểu, quản lý và sử dụng tài liệu trong đại hội, thể lệ bầu cử ...

+ Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung, thời gian của đại hội để xây dựng chương trình làm việc của đại hội, xác định cụ thể nội dung, thời gian thực hiện, người phụ trách.

Quy chế và chương trình làm việc của đại hội phải được cấp uỷ báo cáo để đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn chủ tịch đại hội

Là cơ quan điều hành công việc của đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số; số lượng đoàn chủ tịch đại hội chi bộ, đảng

bộ bộ phận từ 1 đến 3 đồng chí, đảng bộ cơ sở từ 3 đến 5 đồng chí, đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng từ 3 đến 5 đồng chí, đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên từ 5 đến 7 đồng chí; cấp uỷ triệu tập đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết về số lượng và nhân sự cụ thể.

** Nhiệm vụ của đoàn chủ tịch:*

- Điều hành công việc của đại hội theo chương trình, quy chế làm việc đã được đại hội biểu quyết thông qua; phân công các thành viên điều hành các phiên họp của đại hội; chuẩn bị các nội dung để đại hội thảo luận, biểu quyết; giải trình các vấn đề đại biểu còn có ý kiến khác nhau; điều hành các hoạt động của đại hội.

- Hướng dẫn đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn cấp uỷ viên, số lượng, cơ cấu cấp uỷ; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Lấy biểu quyết của đại hội về số lượng cấp ủy khóa mới, số lượng đại biểu dự khuyết.

- Đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị. Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử cấp uỷ viên cấp mình và đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Tổng hợp danh sách những người tự ứng cử, được đề cử, những người xin rút khỏi danh sách ứng cử, đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử báo cáo để đại hội xem xét, quyết định.

- Lấy phiếu xin ý kiến đại hội đối với những người tự ứng cử, được đại biểu trong đại hội đề cử (trong trường hợp danh sách bầu cử có số dư nhiều hơn 30%). Lập danh sách bầu cử, lấy biểu quyết của đại hội thông qua danh sách bầu cử.

- Giới thiệu số lượng, danh sách ban kiểm phiếu, trưởng ban kiểm phiếu để đại hội biểu quyết. Chỉ đạo hoạt động của ban kiểm phiếu, phổ biến nguyên tắc, thủ tục bầu cử trong đại hội.

- Giải đáp những thắc mắc của đại biểu (đảng viên) về nhân sự trong quá trình chuẩn bị bầu cử.

3. Đoàn thư ký đại hội

Gồm một số đại biểu chính thức trong đại hội đại biểu hoặc đảng viên chính thức trong đại hội đảng viên; số lượng đoàn thư ký từ 1 đến 3 đồng chí. Cấp uỷ triệu tập đại hội giới thiệu để đại hội biểu quyết về số lượng, danh sách đoàn thư ký và trưởng đoàn thư ký (ở đại hội chi bộ thì chi uỷ hoặc bí thư chi bộ giới thiệu để đại hội biểu quyết). Trưởng đoàn thư ký có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, chịu trách nhiệm trước đoàn chủ tịch về nhiệm vụ của đoàn thư ký.

** Nhiệm vụ của đoàn thư ký:*

- Ghi biên bản tổng hợp ý kiến thảo luận, dự thảo các văn bản kết luận của đoàn chủ tịch, nghị quyết của đại hội.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các bài tham luận của đại biểu.

- Giúp đoàn chủ tịch tổng hợp kết quả ứng cử, đề cử phục vụ cho việc lập danh sách bầu cử trước khi đại hội bầu ban kiểm phiếu; kết quả xin ý kiến đại hội về những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (nếu có).

- Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của đại hội theo sự chỉ đạo của đoàn chủ tịch. Thu nhận, bảo quản và gửi đến cấp uỷ khoá mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu,

ấn phẩm của đại hội.

4. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

Thành viên ban thẩm tra tư cách đại biểu là những đại biểu chính thức am hiểu về công tác tổ chức, cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát; số lượng từ 3 đến 5 đồng chí. Cấp uỷ triệu tập đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết số lượng và danh sách ban thẩm tra tư cách đại biểu.

Đại hội đảng viên không bầu ban thẩm tra tư cách đại biểu; cấp uỷ triệu tập đại hội báo cáo với đại hội về tình hình đảng viên tham dự đại hội.

** Nhiệm vụ của ban thẩm tra tư cách đại biểu:*

- Xem xét báo cáo của cấp uỷ về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tình hình và kết quả bầu cử đại biểu; những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu.

- Xem xét kết luận các đơn, thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu do cấp uỷ các cấp giải quyết; báo cáo với đoàn chủ tịch để trình đại hội xem xét, quyết định về những trường hợp không được công nhận tư cách đại biểu, những trường hợp có đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu và việc chuyển đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu chính thức đã được triệu tập.

- Báo cáo với đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu để đại hội xem xét, biểu quyết công nhận.

5. Ban (tổ) kiểm phiếu

Là cơ quan giúp việc bầu cử của đại hội, ban (tổ) kiểm phiếu gồm một số đại biểu chính thức trong đại hội đại biểu hoặc đảng viên chính thức trong đại hội đảng viên không có tên trong danh sách bầu cử. Ở đại hội chi bộ số lượng không quá 3 đồng chí, đảng bộ bộ phận và đảng bộ cơ sở từ 3 đến 7 đồng chí, đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trở lên từ 5 đến 11 đồng chí. Đoàn chủ tịch đại hội giới thiệu, đại hội biểu quyết số lượng, danh sách ban (tổ) kiểm phiếu và trưởng ban (tổ trưởng) kiểm phiếu.

** Nhiệm vụ của ban (tổ) kiểm phiếu:*

- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, phát phiếu trực tiếp cho đại biểu (hoặc theo đoàn đại biểu), kiểm số phiếu phát ra và phiếu thu về báo cáo đại hội, kiểm phiếu bầu.

- Xem xét, kết luận các phiếu không hợp lệ và những ý kiến khiếu nại về việc bầu cử trong đại hội (nếu có).

- Lập biên bản kiểm phiếu báo cáo với đoàn chủ tịch và công bố kết quả bầu cử; ký vào biên bản bầu cử, niêm phong phiếu bầu và chuyển cho đoàn chủ tịch đại hội để bàn giao cho cấp uỷ khoá mới lưu trữ theo quy định.

Nếu kiểm phiếu bằng máy vi tính, ban kiểm phiếu được sử dụng một số nhân viên kỹ thuật không phải là đại biểu của đại hội, nhưng cần lựa chọn kỹ bảo đảm độ tin cậy.

Ngoài ban kiểm phiếu và nhân viên kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu, không ai được đến nơi ban kiểm phiếu đang làm việc.

II. ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI

1. Ở đại hội đại biểu

- Đại biểu dự đại hội đảng bộ bao gồm: Cấp ủy viên cấp ủy triệu tập đại hội (đại biểu đương nhiên), các đại biểu do đại hội cấp dưới bầu và đại biểu do cấp trên chỉ định theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Số lượng đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ các cấp do cấp uỷ triệu tập đại hội quyết định theo chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên trước khi tiến hành đại hội. Căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu cho phù hợp, đảm bảo thành phần đại biểu dự đại hội đại diện cho các tổ chức đảng ở các ngành, lĩnh vực công tác để phát huy được trí tuệ của toàn đảng bộ.

+ Những tổ chức đảng có nhiều đảng viên là cán bộ trung, cao cấp phụ trách các mặt công tác trọng yếu; cán bộ nghiên cứu ở cơ quan chiến dịch có thể được phân bổ đại biểu tăng thêm so với tỉ lệ chung; những tổ chức đảng có số lượng đảng viên dưới mức bình quân cũng được phân bổ ít nhất một đại biểu.

+ Đối với tổ chức đảng có đảng viên sinh hoạt tạm thời thì việc phân bổ đại biểu theo số lượng đảng viên sinh hoạt chính thức.

- Những đồng chí là cấp ủy viên cấp ủy triệu tập đại hội khi có quyết định nghỉ công tác để chờ nghỉ hưu hoặc có quyết định thôi chức danh quản lý, chỉ huy thì thôi tham gia cấp ủy và cũng không còn là đại biểu đương nhiên của đại hội; những đảng viên đi học, đi công tác...đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời vẫn thuộc đảng số chính thức của đảng bộ nơi cử đi, nếu là cấp ủy viên cấp nào thì vẫn là đại biểu đương nhiên của đại hội đảng bộ cấp đó.

- Các đồng chí bí thư tỉnh, thành uỷ trực thuộc Trung ương được Bộ Chính trị chỉ định tham gia Đảng uỷ Quân khu và các đồng chí bí thư, chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện được thường vụ cấp ủy địa phương chỉ định vào đảng uỷ quân sự cùng cấp là đại biểu đương nhiên, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của đại biểu đại hội đảng bộ quân sự cấp đó, trừ quyền ứng cử.

- Một số trường hợp khác:

+ Ở đảng bộ đã bầu xong đại biểu, nếu sau đó có quyết định tách thành một số đảng bộ, chi bộ mới, thì cấp ủy triệu tập đại hội có thể quyết định bầu bổ sung một số đại biểu cho đảng bộ, chi bộ mới đó phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 11, Điều lệ Đảng về phân bổ đại biểu cho các đảng bộ trực thuộc.

+ Trường hợp một số tổ chức đảng trong cùng một đảng bộ khi bầu xong đại biểu, có quyết định sáp nhập thành một đảng bộ thì đại biểu của các tổ chức đảng đó dự đại hội trong thành phần đoàn đại biểu đảng bộ mới sáp nhập.

+ Trường hợp đảng bộ, chi bộ đã tổ chức đại hội bầu đại biểu dự đại hội cấp trên, nhưng do yêu cầu chia tách, đảng bộ, chi bộ đó được chuyển về một đảng bộ mới và đảng bộ mới chưa tiến hành đại hội, thì cấp uỷ triệu tập đại hội có trách nhiệm triệu tập số đại biểu của đảng bộ, chi bộ mới chuyển về và tính vào tổng số đại biểu được triệu tập của đại hội.

+ Đối với cá nhân đại biểu sau khi được bầu nếu chuyển công tác và sinh hoạt đảng đến đảng bộ mới không thuộc cấp uỷ triệu tập đại hội thì không phải là đại biểu của đại hội đảng bộ nơi chuyển đến.

+ Đại biểu đã được bầu dự đại hội đảng bộ cấp trên, khi chuyển công tác sang đảng bộ khác nhưng vẫn trong đảng bộ cấp triệu tập đại hội, thì tham gia đoàn đại biểu đảng bộ cũ; nếu được cử làm trưởng đoàn đại biểu đảng bộ mới thì chuyển về sinh hoạt tại đoàn đại biểu mới; đảng bộ cũ không cử đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu đó.

2. Ở đại hội đảng viên

- Thành phần dự đại hội là toàn thể đảng viên trong đảng bộ (chi bộ), trừ số đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, truy tố, tạm giam. Đối với đảng viên đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời đến đảng bộ khác, đảng viên miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên đang nghỉ chờ hưu, cấp uỷ có trách nhiệm triệu tập các đồng chí đó về dự đại hội; nếu các đồng chí đó về dự đại hội thì tính vào tổng số đảng viên được triệu tập, nếu không về dự được thì không tính.

- Đảng viên (kể cả cấp uỷ viên cấp triệu tập đại hội) đã chuyển sinh hoạt đảng tạm thời đến đảng bộ khác, khi về dự đại hội ở nơi sinh hoạt chính thức không phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng trở lại, nhưng phải có bản tự kiểm điểm và nhận xét của cấp uỷ cơ sở nơi sinh hoạt tạm thời về tư cách đảng viên.

* Đại hội đảng các cấp chỉ hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập tham dự và có ít nhất hai phần ba số tổ chức đảng trực thuộc có đại biểu hoặc đảng viên tham dự.

III. VIỆC CHỈ ĐỊNH, THAY THẾ ĐẠI BIỂU VÀ XEM XÉT TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU (ĐẢNG VIÊN) DỰ ĐẠI HỘI

1. Việc chỉ định, thay thế đại biểu

1.1. Chỉ định đại biểu

Việc chỉ định đại biểu đi dự đại hội đảng bộ các cấp chỉ được thực hiện đối với các đảng bộ, chi bộ đang hoạt động ở ngoài nước; đảng bộ, chi bộ có đa số đảng viên hoạt động phân tán, đang làm nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, hoặc vì một lý do khách quan nào mà không tổ chức đại hội được, nếu cấp uỷ cấp trên đồng ý thì cấp uỷ triệu tập đại hội được chỉ định đại biểu của tổ chức đảng cấp dưới phù hợp với tính chất, đặc điểm, số lượng đảng viên ở các đơn vị đó. Số lượng đại biểu được chỉ định nằm trong tổng số đại biểu được triệu tập.

1.2. Thay thế đại biểu

- Đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội thì cấp uỷ cử đại biểu dự khuyết thay thế; việc thay thế đại biểu do thường vụ cấp uỷ cấp triệu tập đại hội quyết định, được ban thẩm tra tư cách đại biểu đại hội xem xét, báo cáo đại hội thông qua. Đại biểu dự khuyết được cử thay thế đại biểu chính thức ở mỗi tổ chức đảng theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp. Trường hợp bằng phiếu nhau thì lấy người có tuổi đảng cao hơn. Đại biểu chính thức vắng mặt những ngày đầu đại hội, đã có đại biểu dự khuyết thay thế, nhưng thời gian cuối đại hội có điều kiện tham dự đại hội, nếu được đoàn chủ tịch đại hội đồng ý mời dự, thì được dự theo tư cách đại biểu mời.

- Đại biểu chính thức (do bầu cử) xin rút, được cấp uỷ triệu tập đại hội đồng ý thì tổ chức đảng có đại biểu xin rút được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Cấp uỷ viên cấp triệu tập đại hội vắng mặt suốt thời gian đại hội thì tổ

chức đảng nơi đồng chí đó sinh hoạt không cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Trường hợp đại hội cấp dưới bầu không đủ số lượng đại biểu chính thức được phân bổ, cấp uỷ không được cử đại biểu dự khuyết thay thế số đại biểu chính thức do bầu không đủ.

2. Xem xét tư cách đại biểu và tư cách đảng viên ở đại hội

2.1. Ở đại hội đại biểu

- Đại biểu dự đại hội phải được đại hội thẩm tra tư cách và biểu quyết công nhận.

- Cấp uỷ không triệu tập và báo cáo với đại hội danh sách cấp uỷ viên cấp mình đã có quyết định nghỉ hưu, chuyển công tác ra ngoài đảng bộ; các đại biểu đã được bầu bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ, bị khởi tố, bị truy tố, tạm giam; đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử; đại biểu được bầu nhưng có vi phạm, bị xử lý kỷ luật về đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên; đại biểu vi phạm tiêu chuẩn chính trị đã được cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị.

- Những đại biểu đã được triệu tập đến đại hội nhưng phải trình đại hội xem xét, quyết định tư cách đại biểu:

+ Đại biểu bị đình chỉ một trong các chức vụ đảng, chính quyền.

+ Đại biểu đang trong thời gian chấp hành kỷ luật đảng, chính quyền, tính từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực đến ngày khai mạc đại hội chưa quá 01 năm.

+ Đại biểu vi phạm kỷ luật đã được tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng chưa có quyết định kỷ luật.

Đại biểu vi phạm một trong các lỗi phạm nêu trên, nếu thấy cần phải cho đại biểu rút thì cấp ủy phân công cán bộ đại diện cấp ủy gặp, gợi ý để đại biểu làm đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu. Nếu đại biểu không tự giác xin rút thì đưa vào danh sách để ban thẩm tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét, quyết định.

- Trong quá trình đại hội, đại biểu nào cần chất vấn hoặc phát hiện vấn đề cần xem xét về tư cách đại biểu thì phản ánh trực tiếp hoặc gửi văn bản đến ban thẩm tra tư cách đại biểu để trình bày ý kiến của mình; việc trả lời những vấn đề chất vấn, phát hiện về tư cách đại biểu được thực hiện với cá nhân đại biểu nêu vấn đề; trường hợp cần trả lời cho nhiều đại biểu hoặc chung trong đại hội do đoàn chủ tịch quyết định.

Trước khi đại hội biểu quyết về tư cách đại biểu, đại biểu bị xem xét tư cách được phát biểu ý kiến với ban thẩm tra tư cách đại biểu, với đoàn chủ tịch, với đại hội nếu được đoàn chủ tịch đồng ý. Việc biểu quyết tư cách những đại biểu phải xem xét ở đại hội tiến hành từng người một. Đại biểu nào bị bác tư cách thì tổ chức đảng nơi bầu đại biểu đó không được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

2.2. Ở đại hội đảng viên

- Cấp uỷ triệu tập đại hội báo cáo tình hình đảng viên dự đại hội để đại hội biểu quyết thông qua.

- Cấp uỷ không triệu tập và báo cáo với đại hội danh sách những đảng viên, cấp uỷ viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp uỷ, bị khởi tố, bị truy tố, tạm giam.

- Báo cáo để đại hội xem xét, biểu quyết đối với những đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị, đảng viên vi phạm kỷ luật đến mức khai trừ, đã được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, kết luận nhưng chưa có quyết định.

- Trước khi đại hội biểu quyết, đảng viên bị đại hội xem xét tư cách được phát biểu với cấp uỷ, với đại hội nếu được đoàn chủ tịch đồng ý.

IV. NGUYÊN TẮC, HÌNH THỨC BẦU CỬ, PHIẾU BẦU VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ BẦU CỬ

1. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử trong Đảng thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bình đẳng, trực tiếp, đa số quá bán; kết quả bầu cử phải được chuẩn y của cấp ủy có thẩm quyền theo quy định.

2. Hình thức bầu cử

- *Bỏ phiếu kín thực hiện trong các trường hợp:* Bầu cấp uỷ; ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ; bầu uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ; bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; lấy phiếu xin ý kiến về các ứng cử viên để đưa vào danh sách bầu cử.

- *Biểu quyết giơ tay (sử dụng thẻ đảng viên để biểu quyết) thực hiện trong các trường hợp:* Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc đại hội, hội nghị (đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, chủ tịch hội nghị, ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban (tổ) kiểm phiếu...); thông qua số lượng và danh sách bầu cử.

3. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử (nơi không có điều kiện in phiếu thì ban kiểm phiếu đại hội ghi danh sách bầu cử trên phiếu) theo vần A, B, C... đóng dấu của cấp ủy triệu tập đại hội ở góc trái phía trên phiếu bầu. Nơi không có dấu thì đóng dấu của cấp uỷ cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Người bầu cử nếu không bầu ai trong danh sách bầu cử thì gạch chính giữa cả chữ họ và tên của người mà mình không bầu.

Trường hợp danh sách bầu không có số dư, phiếu bầu được chia làm bốn cột là: số thứ tự, họ và tên, đồng ý, không đồng ý. Người bầu cử đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc không đồng ý tương ứng với họ và tên người trong danh sách bầu cử.

- Phiếu hợp lệ và không hợp lệ:

+ Phiếu hợp lệ là phiếu do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra, phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng cần bầu; phiếu bầu mà trong danh sách bầu cử chỉ có một người, người bầu cử đánh dấu X vào một trong hai ô đồng ý hoặc không đồng ý; phiếu bầu nhiều người mà không có số dư, người bầu cử đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý); hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý) của một hoặc một số người trong danh sách bầu cử.

+ Phiếu không hợp lệ là phiếu không do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người; phiếu đánh dấu X vào cả hai ô (đồng ý và không đồng ý) trong danh

sách bầu cử chỉ có một người; phiếu bầu người ngoài danh sách bầu cử; phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực; phiếu ký tên hoặc viết thêm.

4. Tính kết quả bầu cử

- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ. Trường hợp phiếu bầu nhiều người mà không có số dư, người bầu cử đánh dấu X vào cả ô đồng ý và ô không đồng ý hoặc không đánh dấu X vào cả hai ô đồng ý và không đồng ý đối với người nào thì không tính vào kết quả bầu cử của người đó (phiếu đó vẫn là phiếu hợp lệ).

- Đối với đại hội đảng viên: Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đảng viên chính thức của đảng bộ (chi bộ) được triệu tập, trừ số đảng viên đã được giới thiệu sinh hoạt đảng tạm thời ở đảng bộ khác, đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên đang nghỉ chờ hưu không có mặt ở đại hội (nếu các đảng viên đó có mặt ở đại hội tham gia bầu cử, biểu quyết thì vẫn tính), số đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, bị khởi tố, truy tố, tạm giam, đảng viên chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội có lý do chính đáng được cấp uỷ triệu tập đại hội đồng ý và không tính vào số lượng đảng viên triệu tập dự đại hội.

- Đối với đại hội đại biểu: Người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập, trừ số cấp uỷ viên cấp triệu tập đại hội vắng mặt suốt thời gian đại hội, đại biểu chính thức vắng mặt suốt thời gian đại hội không có đại biểu dự khuyết thay thế.

- Ở hội nghị cấp uỷ để bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra, người trúng cử phải đạt số phiếu bầu quá một nửa so với tổng số cấp uỷ viên đã được đại hội bầu.

- Trường hợp số người đạt số phiếu bầu quá một nửa nhiều hơn số lượng cần bầu thì người trúng cử là những người có số phiếu cao hơn.

- Nếu cuối danh sách trúng cử có nhiều người bằng phiếu nhau và nhiều hơn số lượng cần bầu thì đoàn chủ tịch đại hội hoặc chủ trì hội nghị lập danh sách những người ngang phiếu nhau đó để đại hội (hội nghị) bầu lại và lấy người có số phiếu cao hơn (không cần phải quá một nửa), trường hợp bầu lại mà số phiếu vẫn bằng nhau, có bầu tiếp hay không do đại hội (hội nghị) quyết định.

V. TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Phiên trù bị

- Làm công tác tổ chức.

- Quán triệt mục đích, yêu cầu đại hội.

- Thông qua quy chế, chương trình làm việc của đại hội.

- Bầu đoàn chủ tịch, đoàn thư ký, ban thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội đại biểu).

- Báo cáo tổng hợp ý kiến của đại hội cấp dưới tham gia vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và định hướng những nội dung cần tập trung thảo luận tại đại hội.

- Trình bày dự thảo (bản tóm tắt) báo cáo chính trị của đảng ủy cấp trên trực tiếp và định hướng những nội dung cần tập trung thảo luận tại đại hội.

- Phân chia đoàn (tổ) đại biểu, hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu, phổ biến các quy định trong đại hội và luyện tập một số nội dung của đại hội; họp các đoàn đại biểu.

2. Phiên chính thức

2.1. Công tác tổ chức đại hội

- Làm công tác tổ chức.

- Chào cờ, hát Quốc ca, Quốc tế ca *(có thể dùng nhạc đệm).*

- Mời đoàn chủ tịch, đoàn thư ký lên làm việc *(đã bầu ở phiên trù bị).*

2.2. Đoàn chủ tịch đại hội

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc đại hội.

- Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (ở đại hội đảng viên báo cáo tình hình đảng viên tham dự đại hội).

- Trình bày báo cáo chính trị (đại hội đại biểu có thể trình bày báo cáo tóm tắt), báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ.

- Hướng dẫn thảo luận và điều hành đại hội thảo luận văn kiện cấp mình.

- Đại biểu cấp trên phát biểu (tùy theo tình hình cụ thể để bố trí cho phù hợp).

- Đại hội tiếp tục thảo luận; kết luận đóng góp vào báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ qua.

- Hướng dẫn thảo luận, điều hành đại hội thảo luận và tổng hợp ý kiến đóng góp vào các văn kiện của Trung ương, đại hội biểu quyết thông qua từng vấn đề theo quy định.

- Hướng dẫn thảo luận, điều hành đại hội thảo luận và tổng hợp ý kiến đóng góp vào báo cáo chính trị của đảng ủy cấp trên trực tiếp, đại hội biểu quyết thông qua.

- Thực hiện công tác bầu cử:

+ Thực hiện công tác nhân sự bầu cử cấp ủy, đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên và bầu ban (tổ) kiểm phiếu *(nội dung này có thể thực hiện trong quá trình thảo luận văn kiện cấp mình và cấp trên cho phù hợp).*

+ Đại hội tiến hành bầu cử: Bầu cấp ủy khóa mới, bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên theo Quy chế bầu cử trong Đảng (họp đảng ủy phiên đầu tiên bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra).

- Ban chấp hành khóa mới và đoàn đại biểu ra mắt.

- Thông qua nghị quyết đại hội.

2.3. Bế mạc đại hội

Bế mạc; Chào cờ, hát Quốc ca, Quốc tế ca *(có thể dùng nhạc đệm).*

VI. TRANG TRÍ ĐẠI HỘI

Trang trí đại hội phải bảo đảm tính nghiêm trang, thống nhất, đúng hướng dẫn. Đảng kỳ, quốc kỳ, ảnh lãnh tụ từng loại phải cùng cỡ; tỷ lệ cờ, ảnh, khẩu hiệu, tiêu đề đại hội phải cân đối, phù hợp với phông trang trí.

1. Đại hội đảng bộ

***1.1. Trang trí** (nhìn từ dưới lên)*

a) Khẩu hiệu

- Khẩu hiệu trên cùng theo chiều ngang của phông trang trí:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM

- Khẩu hiệu hành động của đảng bộ (do cấp ủy triệu tập đại hội lựa chọn).

Tùy theo điều kiện, có thể bố trí hai bên cánh gà hoặc hai bên phía trong hội trường.

b) Cờ, ảnh lãnh tụ

- Nhóm cờ gồm: Đảng kỳ, Quốc kỳ cùng cỡ, búa liềm và sao vàng cao ngang nhau, Đảng kỳ bên trái, Quốc kỳ bên phải. Toàn bộ nhóm cờ bố trí lệch về bên trái của phông.

- Ảnh lãnh tụ:

+ Ảnh C.Mác và Lênin treo cao ngang búa liềm và sao vàng, bên phải của phông (ảnh C.Mác bên trái, Lênin bên phải).

+ Tượng (nửa thân) Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bệ phía dưới giữa Đảng kỳ và Quốc kỳ (nếu không có tượng Bác thì thay bằng ảnh treo giữa ảnh C.Mác và Lênin).

Đại hội cấp cơ sở nếu không có ảnh C.Mác và Lênin thì tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh bố trí phía dưới giữa Đảng kỳ và Quốc kỳ.

c) Tiêu đề đại hội

Tiêu đề đại hội xếp thành 3 hàng, bố trí dưới ảnh C.Mác và Lênin.

Đảng bộ ...

Đại hội lần thứ ...

Nhiệm kỳ ...

Địa danh, ngày tháng năm 2020

Ví dụ:

ĐẢNG BỘ SƯ ĐOÀN ...

ĐẠI HỘI LẦN THỨ ...

NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2020

Ngoài các nghi thức nêu trên, phía ngoài hội trường đại hội có thể bố trí cờ, khẩu hiệu, tranh ảnh về các hoạt động, bảng kẻ thống kê thành tích các mặt công tác của đơn vị, của tổ chức quần chúng... trong nhiệm kỳ.

2. Đại hội chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở)

Ngoài những nội dung như ở đại hội đảng bộ các cấp cần chú ý một số vấn đề sau:

2.1. Nhiệm kỳ đại hội

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, đảng ủy cơ sở: Nhiệm kỳ 2020 - 2022
- Chi bộ cơ sở: Nhiệm kỳ 2020 - 2025

2.2. Về trang trí: Như đại hội đảng bộ các cấp, chỉ khác tiêu đề là:

Chi bộ ...

Đại hội nhiệm kỳ ...

Địa danh, ngày tháng năm 2020

Ví dụ:

CHI BỘ ĐẠI ĐỘI ...

ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2022

Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2020

Phụ lục VIII
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số... /HD-CCT ngày /11/2019 của CCT/QK)

1. Báo cáo kế hoạch đại hội của đảng bộ

Thời gian tiến hành đại hội ở từng cấp: Chi bộ thuộc đảng bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận; chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở; đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở (trong đó có đại hội trước).

2. Báo cáo kết quả đại hội đảng các cấp

a) Số tổ chức đảng đã tiến hành đại hội ở từng cấp

- Tổng số tổ chức đảng hiện có; số đã tiến hành đại hội, số chưa tiến hành đại hội (nếu có), lý do. Số đại biểu dự đại hội (cấp cơ sở gồm số đại biểu ở đại hội đại biểu và số đảng viên ở đại hội đảng viên); số bị bác tư cách đại biểu, tư cách đảng viên (nếu có); họ và tên, cấp bậc, chức vụ, đơn vị, lý do của từng người bị bác tư cách.

- Riêng ở cấp cơ sở báo cáo: Tổng số tổ chức cơ sở đảng; riêng đảng bộ cơ sở (số tiến hành đại hội đại biểu), chi bộ cơ sở.

b) Kết quả thảo luận các văn kiện

- Thảo luận các văn kiện của cấp trên: Tinh thần trách nhiệm, chất lượng ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện của Trung ương và báo cáo chính trị của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp: Số ý kiến tham gia từng văn kiện, những vấn đề được đại hội quan tâm tập trung thảo luận trong từng văn kiện (việc tổng hợp nội dung tham gia cụ thể từng văn kiện của Trung ương, khi có hướng dẫn của TCCT, Cục Chính trị sẽ có hướng dẫn riêng).

- Thảo luận báo cáo chính trị của cấp mình: Số ý kiến phát biểu; nội dung đại hội tập trung thảo luận; tóm tắt đánh giá kết quả từng vấn đề thảo luận (cả ưu điểm, khuyết điểm về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD; xây dựng đảng bộ nhiệm kỳ qua và phương hướng nhiệm kỳ tới).

c) Kết quả bầu cử cấp uỷ

- Ưu, khuyết điểm trong củng cố kiện toàn tổ chức, kiện toàn sắp xếp cán bộ gắn với chuẩn bị nhân sự cấp uỷ, thực hiện quy trình các bước trong công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, chấp hành nguyên tắc, thủ tục bầu cử cấp uỷ; nếu có sai phạm thì nêu rõ đơn vị, nội dung sai phạm và kết quả giải quyết.

- Tổng hợp kết quả bầu cử cấp ủy ở từng cấp *(mẫu số 15)*.

- Danh sách cấp uỷ viên cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng *(mẫu số 7)*.

- Báo cáo kết quả bầu cử cấp uỷ trực thuộc ĐUQK, kèm theo: Biên bản bầu cử cấp ủy, bầu các chức danh trong cấp ủy, bầu ủy ban kiểm tra, danh sách trích ngang và sơ yếu lý lịch cấp ủy viên *(mẫu số 5)*. Chất lượng cấp ủy *(mẫu số 3)* và báo cáo đề nghị Thường vụ ĐUQK chuẩn y *(mẫu số 6)*.

- Đảng bộ quân sự 9 tỉnh, thành phố báo cáo kết quả đại hội ở các cấp có thêm các nội dung:

+ Số cấp uỷ có giới thiệu cán bộ bầu vào cấp ủy địa phương cùng cấp.

+ Số cấp uỷ có cán bộ trúng cử.

+ Số cấp uỷ có chỉ huy trưởng và chính uỷ (chính trị viên) cùng tham gia cấp ủy địa phương.

+ Số cán bộ trúng cử (riêng là cán bộ chính trị).

+ Số cấp uỷ có cán bộ tham gia ban thường vụ.

+ Số cán bộ tham gia ban thường vụ (riêng là cán bộ chính trị).

+ Danh sách các đồng chí cán bộ quân đội tham gia tỉnh uỷ, thành uỷ.

+ Danh sách đảng uỷ quân sự địa phương các cấp không có cán bộ tham gia cấp uỷ địa phương cùng cấp.

* *Lưu ý:* Trong báo cáo kết quả đại hội ở từng cấp của các đảng ủy, phải kèm theo danh sách tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp không trúng cử cấp ủy, ban thường vụ; bí thư, phó bí thư cấp ủy; lý do; tỷ lệ phiếu bầu...

d) Bầu đại biểu đi dự đại hội đảng cấp trên

- Ưu, khuyết điểm trong chấp hành nguyên tắc, thủ tục bầu đại biểu; số đại hội không bầu đủ số lượng đại biểu được phân bổ (tên tổ chức đảng, lý do); số tổ chức đảng phải chỉ định đại biểu (tên tổ chức đảng, lý do, số đại biểu chỉ định); số phiếu bầu không hợp lệ trên tổng số phiếu bầu, riêng phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử nhiều người.

- Cấp uỷ trực thuộc Đảng bộ Quân khu có: Biên bản bầu cử, danh sách trích ngang, sơ yếu lý lịch và chất lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân khu lần thứ X *(mẫu số 5)*.

đ) Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt các chỉ thị, hướng dẫn đại hội, công tác chuẩn bị đại hội, việc thảo luận các văn kiện, chấp hành nguyên tắc thủ tục, quy chế làm việc của đại hội, điều hành của đoàn chủ tịch; sự chỉ đạo của cấp ủy và cơ quan chính trị cấp trên.

3. Thời gian báo cáo

- Các cấp ủy trực thuộc ĐUQK và ĐUQS 9 tỉnh, thành phố gửi Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp trong đảng bộ về Phòng Tổ chức/CCT trước ngày 25/11/2019.

- Đại hội xong ở từng cấp, sau 7 ngày các đơn vị tổng hợp kết quả báo cáo (nội dung báo cáo theo Điểm 2, phần II nêu trên) gửi về Phòng Tổ chức để tổng hợp báo cáo CCT và Thường vụ ĐUQK.

- Trong thời gian tiến hành đại hội đảng các cấp, ngày thứ 4 hàng tuần cơ quan chính trị các đơn vị, địa phương báo cáo tiến độ và kết quả đại hội (qua Phòng Tổ chức/Cục Chính trị)./.